Phụ lục 4: Vật tư phụ kiện thuộc chất thải nguy hại thanh lý đợt 3.2026 tại cơ sở 2

STT	Mã vật tư	Mã chất thải nguy hại	Tên quy cách VTTB	ĐVT	Số lượng	Chất lượng
I	**Kho Văn phòng Công ty_Cơ sở 2**					
1	3.53.75.665.CHN.00.B10	160113	Biến dòng điện (TI) 110kV	Cái	3,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
2	3.53.75.665.IND.00.B10	160113	Biến dòng điện (TI) 110kV	Cái	6,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
3	3.60.36.032.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 5(6)A 57.5-240V Class 0.5S	Cái	42,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
4	3.60.46.045.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3 pha 40(100)A-230/400V (ĐKĐ)	Cái	28,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
5	3.60.46.093.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P PLC nhiều biểu giá TT 5(100)A 220/380V CCX1 ĐKĐ	Cái	5,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
6	3.60.55.053.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha PLC 1 giá TT 5(80)A 220V CCX1	Cái	163,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
7	3.66.63.900.VIE.00.B10	160106	Đèn cao áp 1000W	Bộ	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
8	3.66.71.020.VIE.00.B10	190205	Bóng đèn led 20W	Cái	6,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
9	3.80.88.379.VIE.00.C60	160113	Bộ tập trung (DCU)	Cái	16,00	Hàng thu hồi phục hồi được
10	4.94.40.128.CHN.00.B10	160113	Máy in	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
11	4.94.60.195.CHN.00.B10	160113	Máy hút khói	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
12	4.94.70.019.CHN.00.B10	160113	Đồng hồ treo tường	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
13	4.94.70.031.VIE.00.B10	160113	Quạt treo tường	Cây	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
14	4.94.80.235.VIE.00.B10	190205	Đèn LED 0.6M - 10W	Cái	5,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
15	4.94.80.528.CHN.00.B10	160113	Bếp điện từ	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
16	5.16.10.122.VIE.00.B10	190203	Block máy lạnh	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
17	5.16.12.075.JPN.00.B10	190601	Bình ắc quy 12V - 75Ah	Bình	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
18	5.19.90.115.VIE.00.B10	150109	Van gạt kim loại	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
19	5.20.00.055.JPN.00.B10	150109	Ro tuyn tay lái trong (Phụ tùng ô tô)	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
20	5.22.00.001.VIE.00.B10	150109	Lọc nhớt	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
21	5.26.00.005.JPN.00.B10	150109	Mô bin xe hơi	Cái	4,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
22	5.28.70.098.VIE.00.B10	150109	Lọc nhiên liệu tinh	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
23	5.65.90.015.MAS.00.B10	190203	Máy lạnh 1,5HP	Bộ	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
24	5.90.02.948.CHN.00.B10	160113	Màn hình máy vi tính	Cái	4,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
25	5.95.00.160.VIE.00.B10	160113	Motor quạt máy lạnh	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được

26	8.88.02.016.CHN.00.B10	160113	Máy tính bảng 16GB	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
27	8.88.40.011.CHN.00.B10	160113	Máy vi tính để bàn	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
28	3.80.42.210.000.00.B10	160113	Optical fibre groundwire OPGW50	Mét	4.058,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
II	**Điện lực Phước Long**					
1	5.65.90.012.VIE.00.B10	160113	Camera	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
2	3.60.36.032.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 5(6)A 57.5-240V Class 0.5S	Cái	22,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
3	3.60.36.064.VIE.00.D10	190205	Điện kế điện tử 3P 3 giá 5(10)A GT 57.5/100V, 3x240/415V (kèm module)	Cái	5,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
4	3.60.46.006.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 3 giá PLC GT 5(6)A 230/400V CCX1	Cái	30,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
5	3.60.46.013.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P PLC nhiều biểu giá TT 5(100)A 220/380V CCX1	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
6	3.60.46.014.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P GT 5(6)A 230/400V CCX 0.5 (kèm RS232)	Cái	5,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
7	3.60.46.043.VIE.00.D10	190205	Điện kế điện tử 3P 40(100)A-230/400V	Cái	10,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
8	3.60.46.045.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3 pha 40(100)A-230/400V (ĐKĐ)	Cái	10,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
9	3.60.46.055.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 3 giá PLC TT 50(100)A 230/400V CCX1 (ĐKĐ)	Cái	4,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
10	3.60.55.005.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1P 5(6)A 230V GT	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
11	3.60.55.045.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1pha 2 dây - 1 giá TT,class1- 10(40)A 220V	Cái	197,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
12	3.60.55.048.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 3 giá 5(80)A 220V CCX1	Cái	14,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
13	3.60.55.053.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha PLC 1 giá TT 5(80)A 220V CCX1	Cái	52,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
14	3.60.55.064.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1P 3 giá GT 5(6)A. 220v,230v CCX0.5s	Cái	4,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
15	3.60.55.109.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 3 giá GT 5(10)A 220V CCX1 không module (ĐKĐ)	Cái	26,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
16	3.60.55.308.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 2 chiều 3P nhiều biểu giá GT 3x5(6)A, 3x(57,7/100-230/400V),CCX:0.5S không module	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
17	3.60.55.355.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 2 chiều 3P nhiều biểu giá TT 3x10(100)A, 3x230/400V,CCX:1 không module (ĐKĐ)	Cái	5,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
18	3.60.56.020.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1P 20(80)A 220V	Cái	6,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
19	3.60.56.080.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 1 giá TT PLC 10(80)A 220V CCX1 (ĐKĐ)	Cái	53,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
20	3.60.56.100.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 2 chiều 1P nhiều biểu giá TT 10(100)A, 220V, CCX: 1 module PLC (ĐKĐ)	Cái	8,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
21	5.16.10.019.VIE.00.B10	190601	Bình accu 12V 85AH	Bình	4,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
22	5.16.12.035.VIE.00.B10	190601	Bình ắc quy 12V - 35Ah	Bình	11,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
23	5.16.12.080.VIE.00.B10	190601	Bình ắc quy 12V - 80Ah	Bình	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
III	**Điện lực Bình Long**					
1	3.60.36.032.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 5(6)A 57.5-240V Class 0.5S	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được

2	3.60.46.006.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 3 giá PLC GT 5(6)A 230/400V CCX1	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
3	3.60.55.045.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1pha 2 dây - 1 giá TT,class1- 10(40)A 220V	Cái	66,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
4	3.60.55.047.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 3 giá TT 10(100)A 220V	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
5	3.60.55.048.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 3 giá 5(80)A 220V CCX1	Cái	10,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
6	3.60.55.309.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 2 chiều 3P nhiều biểu giá GT 3x5(6)A, 3x(57,7/100-230/400V),CCX:0.5S module PLC	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
7	3.60.55.316.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 2 chiều 3P nhiều biểu giá TT 3x5(100)A, 3x220/380V-230/400V,CCX:1 (ĐKĐ)	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
8	3.60.56.020.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1P 20(80)A 220V	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
9	3.60.56.080.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 1 giá TT PLC 10(80)A 220V CCX1 (ĐKĐ)	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
10	5.96.00.007.VIE.00.B10	160113	Module RS485 công tơ 3 pha	Bộ	6,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
11	5.65.90.013.VIE.00.B10	160113	CPU phế thải	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
12	5.65.90.015.CHN.00.B10	190203	Máy lạnh 1,5HP	Bộ	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
13	8.88.40.011.CHN.00.B10	160113	Máy vi tính để bàn	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
14	4.94.40.128.CHN.00.B10	160113	Máy in	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
IV	**Điện lực Lộc Ninh**					
1	3.60.36.032.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 5(6)A 57.5-240V Class 0.5S	Cái	88,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
2	3.60.36.060.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3 pha 3x5(6)A - 3x(57,7/100 ÷ 230/400)V CCX 0,5S	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
3	3.60.36.081.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 3 pha nhiều biểu giá loại gián tiếp 3x5(10)A, 3x(57,7/100~240/415)V, CCX: 0,5S - module PLC ĐKĐ	Cái	4,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
4	3.60.36.092.SUI.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 3 giá 5(10)A GT 58/100V, 3x240/415V (không kèm module)	Cái	3,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
5	3.60.46.006.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 3 giá PLC GT 5(6)A 230/400V CCX1	Cái	37,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
6	3.60.46.013.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P PLC nhiều biểu giá TT 5(100)A 220/380V CCX1	Cái	9,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
7	3.60.46.014.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P GT 5(6)A 230/400V CCX 0.5 (kèm RS232)	Cái	7,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
8	3.60.46.045.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3 pha 40(100)A-230/400V (ĐKĐ)	Cái	4,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
9	3.60.46.093.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P PLC nhiều biểu giá TT 5(100)A 220/380V CCX1 ĐKĐ	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
10	3.60.55.014.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1P 3 giá 5(80)A 220V hai chiều giao nhận (ĐKĐ)	Cái	3,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
11	3.60.55.045.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1pha 2 dây - 1 giá TT,class1- 10(40)A 220V	Cái	207,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
12	3.60.55.048.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 3 giá 5(80)A 220V CCX1	Cái	4,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
13	3.60.55.051.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1P GT 5(10)A 220V, CCX1 (không Module)	Cái	3,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
14	3.60.55.053.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha PLC 1 giá TT 5(80)A 220V CCX1	Cái	27,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được

15	3.60.55.064.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1P 3 giá GT 5(6)A. 220v,230v CCX0.5s	Cái	4,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
16	3.60.55.078.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3 pha TT 3x10(100)A, 3x220/380V, CCX 1 (kèm module)	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
17	3.60.55.100.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 2 chiều 1P nhiều biểu giá GT 5(10)A, 220V, CCX: 1 module PLC	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
18	3.60.55.109.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 3 giá GT 5(10)A 220V CCX1 không module (ĐKĐ)	Cái	111,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
19	3.60.55.308.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 2 chiều 3P nhiều biểu giá GT 3x5(6)A, 3x(57,7/100-230/400V),CCX:0.5S không module	Cái	5,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
20	3.60.55.356.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 2 chiều 3P nhiều biểu giá TT 3x10(100)A, 3x230/400V,CCX:1 module PLC (ĐKĐ)	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
21	3.60.56.020.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1P 20(80)A 220V	Cái	56,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
22	3.60.56.080.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 1 giá TT PLC 10(80)A 220V CCX1 (ĐKĐ)	Cái	14,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
23	5.90.02.959.TUR.00.B10	160113	UPS (Bộ lưu điện)	Bộ	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
24	5.16.12.035.VIE.00.B10	190601	Bình ắc quy 12V - 35Ah	Bình	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
25	5.16.12.070.VIE.00.B10	190601	Bình ắc quy 12V - 70Ah	Bình	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
26	5.16.12.100.JPN.00.B10	190601	Bình ắc quy 12V - 100Ah	Bình	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
V	**Điện lực Bù Đăng**					
1	4.88.65.006.VIE.00.B10	150109	Gioăng cao su	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
2	5.26.00.005.JPN.00.B10	150109	Mô bin xe hơi	Cái	4,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
3	3.60.36.032.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 5(6)A 57.5-240V Class 0.5S	Cái	15,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
4	3.60.36.060.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3 pha 3x5(6)A - 3x(57,7/100 ÷ 230/400)V CCX 0,5S	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
5	3.60.36.064.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 3 giá 5(10)A GT 57.5/100V, 3x240/415V (kèm module)	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
6	3.60.36.076.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 3 giá 3x5(10)A GT 3x(57.7/100V-240/415V) CCX 0.5S (kèm module)	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
7	3.60.46.045.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3 pha 40(100)A-230/400V (ĐKĐ)	Cái	11,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
8	3.60.46.093.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P PLC nhiều biểu giá TT 5(100)A 220/380V CCX1 ĐKĐ	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
9	3.60.55.014.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1P 3 giá 5(80)A 220V hai chiều giao nhận (ĐKĐ)	Cái	6,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
10	3.60.55.045.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1pha 2 dây - 1 giá TT,class1- 10(40)A 220V	Cái	57,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
11	3.60.55.048.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 3 giá 5(80)A 220V CCX1	Cái	6,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
12	3.60.55.064.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1P 3 giá GT 5(6)A. 220v,230v CCX0.5s	Cái	7,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
13	3.60.55.100.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 2 chiều 1P nhiều biểu giá GT 5(10)A, 220V, CCX: 1 module PLC	Cái	5,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được

14	3.60.55.211.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 2 chiều 1P nhiều biểu giá GT 5(10)A, 220V,CCX:1 không module (ĐKĐ)	Cái	4,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
15	3.60.56.020.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1P 20(80)A 220V	Cái	7,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
16	3.60.56.080.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 1 giá TT PLC 10(80)A 220V CCX1 (ĐKĐ)	Cái	5,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
17	5.16.12.070.VIE.00.B10	190601	Bình ắc quy 12V - 70Ah	Bình	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
18	5.22.00.003.VIE.00.B10	150109	Lọc gió	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
19	3.66.90.025.VIE.00.B10	190205	Đèn xe ôtô	Cái	4,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
20	5.22.00.013.THA.00.B10	150109	Bố thắng sau	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
21	5.26.00.013.VIE.00.B10	150109	Heo thắng	Cái	3,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
22	5.26.00.060.KOR.00.B10	150109	Heo col trên	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
23	5.22.00.011.KOR.00.B10	150109	Bố amada	Bộ	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
24	5.38.00.115.KOR.00.B10	150109	Bạc đạn	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
25	5.20.00.025.VIE.00.B10	150109	Mâm ép amraya	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
VI	**Điện lực Đồng Xoài**					
1	5.65.90.123.THA.00.B10	190203	Cuộn coil máy lạnh	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
2	3.60.36.007.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 1(1.2)A 58/100-240/415V Class 0.5S, kèm RS232	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
3	3.60.36.032.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 5(6)A 57.5-240V Class 0.5S	Cái	5,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
4	3.60.46.014.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P GT 5(6)A 230/400V CCX 0.5 (kèm RS232)	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
5	3.60.46.045.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3 pha 40(100)A-230/400V (ĐKĐ)	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
6	3.60.46.055.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 3 giá PLC TT 50(100)A 230/400V CCX1 (ĐKĐ)	Cái	8,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
7	3.60.55.045.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1pha 2 dây - 1 giá TT,class1- 10(40)A 220V	Cái	808,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
8	3.60.55.047.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 3 giá TT 10(100)A 220V	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
9	3.60.55.290.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 2 chiều 1P nhiều biểu giá TT 10(100A), 220V,CCX:1 không module (ĐKĐ)	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
10	3.60.56.020.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1P 20(80)A 220V	Cái	179,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
11	3.64.34.102.VIE.00.B10	170304	Tụ bù trung thế 1 pha 1 sứ 12,7KV-100 KVAr	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
12	3.64.35.201.USA.00.B10	170304	Tụ bù trung thế 1 pha 12,7kV - 200kVAR	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
13	5.16.12.035.VIE.00.B10	190601	Bình ắc quy 12V - 35Ah	Bình	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
14	5.65.90.015.MAS.00.B10	190203	Máy lạnh 1,5HP	Bộ	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
VII	**Điện lực Bù Đốp**					
1	3.60.36.032.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 5(6)A 57.5-240V Class 0.5S	Cái	3,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
2	3.60.36.071.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 3 giá 3x5(10)A GT 3x(57,7/100V - 240/415V) CCX0,5S (không kèm module)	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được

3	3.60.46.023.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3 pha 3x220/380V 10(100)A PLC - TT nhiều biểu giá	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
4	3.60.46.045.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3 pha 40(100)A-230/400V (ĐKĐ)	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
5	3.60.46.093.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P PLC nhiều biểu giá TT 5(100)A 220/380V CCX1 ĐKĐ	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
6	3.60.55.014.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1P 3 giá 5(80)A 220V hai chiều giao nhận (ĐKĐ)	Cái	5,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
7	3.60.55.045.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1pha 2 dây - 1 giá TT,class1- 10(40)A 220V	Cái	111,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
8	3.60.55.047.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 3 giá TT 10(100)A 220V	Cái	10,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
9	3.60.55.048.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 3 giá 5(80)A 220V CCX1	Cái	4,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
10	3.60.55.053.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha PLC 1 giá TT 5(80)A 220V CCX1	Cái	8,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
11	3.60.55.100.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 2 chiều 1P nhiều biểu giá GT 5(10)A, 220V, CCX: 1 module PLC	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
12	3.60.55.109.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 3 giá GT 5(10)A 220V CCX1 không module (ĐKĐ)	Cái	8,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
13	3.60.55.308.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 2 chiều 3P nhiều biểu giá GT 3x5(6)A, 3x(57,7/100-230/400V),CCX:0.5S không module	Cái	4,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
14	3.60.56.020.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1P 20(80)A 220V	Cái	50,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
15	3.60.56.080.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 1 giá TT PLC 10(80)A 220V CCX1 (ĐKĐ)	Cái	8,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
16	3.60.56.100.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 2 chiều 1P nhiều biểu giá TT 10(100)A, 220V, CCX: 1 module PLC (ĐKĐ)	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
17	3.64.34.100.VIE.00.B10	170304	Tụ bù trung thế 1 pha 1 sứ 13,2kV-100KVAR	Cái	3,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
18	5.16.12.035.VIE.00.B10	190601	Bình ắc quy 12V - 35Ah	Bình	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
19	3.60.46.043.VIE.00.D10	190205	Điện kế điện tử 3P 40(100)A-230/400V	Cái	4,00	Hàng đề nghị thanh lý
20	3.60.55.051.VIE.00.D10	190205	Điện kế điện tử 1P GT 5(10)A 220V, CCX1 (không Module)	Cái	4,00	Hàng đề nghị thanh lý
21	3.60.55.053.VIE.00.D10	190205	Điện kế điện tử 1 pha PLC 1 giá TT 5(80)A 220V CCX1	Cái	1,00	Hàng đề nghị thanh lý
22	3.60.56.080.VIE.00.D10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 1 giá TT PLC 10(80)A 220V CCX1 (ĐKĐ)	Cái	2,00	Hàng đề nghị thanh lý
23	5.16.10.003.VIE.00.D10	190601	Bình ắc quy	Bình	3,00	Hàng đề nghị thanh lý
VIII	**Điện lực Chơn Thành**					
1	5.16.10.100.VIE.00.B10	190601	Bình ắc quy 1,2VDC - 100AH	Bình	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
2	5.16.12.035.VIE.00.B10	190601	Bình ắc quy 12V - 35Ah	Bình	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
3	5.16.12.080.VIE.00.B10	190601	Bình ắc quy 12V - 80Ah	Bình	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
4	5.16.12.200.MAS.00.B10	190601	Bình ắc quy 12V - 200Ah	Bình	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
5	5.16.12.205.CHN.00.B10	190601	Bình ắc quy 12V - 205Ah	Bình	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
6	3.60.36.032.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 5(6)A 57.5-240V Class 0.5S	Cái	50,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
7	3.60.36.060.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3 pha 3x5(6)A - 3x(57,7/100 ÷ 230/400)V CCX 0,5S	Cái	6,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được

8	3.60.46.006.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 3 giá PLC GT 5(6)A 230/400V CCX1	Cái	4,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
9	3.60.46.013.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P PLC nhiều biểu giá TT 5(100)A 220/380V CCX1	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
10	3.60.46.045.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3 pha 40(100)A-230/400V (ĐKĐ)	Cái	5,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
11	3.60.46.093.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P PLC nhiều biểu giá TT 5(100)A 220/380V CCX1 ĐKĐ	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
12	3.60.55.014.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1P 3 giá 5(80)A 220V hai chiều giao nhận (ĐKĐ)	Cái	3,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
13	3.60.55.045.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1pha 2 dây - 1 giá TT,class1- 10(40)A 220V	Cái	201,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
14	3.60.55.048.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 3 giá 5(80)A 220V CCX1	Cái	14,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
15	3.60.55.053.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha PLC 1 giá TT 5(80)A 220V CCX1	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
16	3.60.55.064.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1P 3 giá GT 5(6)A. 220v,230v CCX0.5s	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
17	3.60.55.109.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 3 giá GT 5(10)A 220V CCX1 không module (ĐKĐ)	Cái	8,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
18	3.60.55.308.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 2 chiều 3P nhiều biểu giá GT 3x5(6)A, 3x(57,7/100-230/400V),CCX:0.5S không module	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
19	3.60.55.316.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 2 chiều 3P nhiều biểu giá TT 3x5(100)A, 3x220/380V-230/400V,CCX:1 (ĐKĐ)	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
20	3.60.55.355.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 2 chiều 3P nhiều biểu giá TT 3x10(100)A, 3x230/400V,CCX:1 không module (ĐKĐ)	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
21	3.60.56.020.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1P 20(80)A 220V	Cái	64,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
22	3.60.56.080.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 1 giá TT PLC 10(80)A 220V CCX1 (ĐKĐ)	Cái	19,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
23	3.60.56.100.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 2 chiều 1P nhiều biểu giá TT 10(100)A, 220V, CCX: 1 module PLC (ĐKĐ)	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
24	3.62.95.129.VIE.00.B10	160113	Tủ nạp ắc quy 3P 220/380V input 110VDC	Tủ	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
25	3.62.95.879.VIE.00.B10	160113	Tủ điều khiển ngăn máy biến áp 35kV	Tủ	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
26	3.62.95.947.VIE.00.B10	160113	Tủ tự dùng AC 220/380V AC	Tủ	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
IX	**Điện lực Đồng Phú**					
1	3.60.36.032.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 5(6)A 57.5-240V Class 0.5S	Cái	43,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
2	3.60.36.060.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3 pha 3x5(6)A - 3x(57,7/100 ÷ 230/400)V CCX 0,5S	Cái	7,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
3	3.60.36.076.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 3 giá 3x5(10)A GT 3x(57.7/100V-240/415V) CCX 0.5S (kèm module)	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
4	3.60.46.006.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 3 giá PLC GT 5(6)A 230/400V CCX1	Cái	20,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
5	3.60.46.013.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P PLC nhiều biểu giá TT 5(100)A 220/380V CCX1	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
6	3.60.46.014.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P GT 5(6)A 230/400V CCX 0.5 (kèm RS232)	Cái	14,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
7	3.60.46.045.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3 pha 40(100)A-230/400V (ĐKĐ)	Cái	8,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
8	3.60.55.027.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha nhiều biểu giá PLC 5(80)A 220V CCX1 (kèm Modul) ĐKĐ	Cái	7,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được

9	3.60.55.045.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1pha 2 dây - 1 giá TT,class1- 10(40)A 220V	Cái	421,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
10	3.60.55.047.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 3 giá TT 10(100)A 220V	Cái	6,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
11	3.60.55.051.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1P GT 5(10)A 220V, CCX1 (không Module)	Cái	23,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
12	3.60.55.053.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha PLC 1 giá TT 5(80)A 220V CCX1	Cái	3,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
13	3.60.55.059.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1P GT 5(10)A 220V CCX 0,5 (không Module) ĐKĐ	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
14	3.60.55.308.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 2 chiều 3P nhiều biểu giá GT 3x5(6)A, 3x(57,7/100-230/400V),CCX:0.5S không module	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
15	3.60.56.020.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1P 20(80)A 220V	Cái	22,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
16	3.60.56.080.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 1 giá TT PLC 10(80)A 220V CCX1 (ĐKĐ)	Cái	4,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
17	5.16.10.100.VIE.00.B10	190601	Bình ắc quy 1,2VDC - 100AH	Bình	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
18	5.16.12.035.VIE.00.B10	190601	Bình ắc quy 12V - 35Ah	Bình	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
19	5.16.12.075.THA.00.B10	190601	Bình ắc quy 12V - 75Ah	Bình	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
X	**Điện lực Phú Riềng**					
1	3.60.36.032.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 5(6)A 57.5-240V Class 0.5S	Cái	5,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
2	3.60.36.032.ENG.00.D10	190205	Điện kế điện tử 3P 5(6)A 57.5-240V	Cái	5,00	Hàng đề nghị thanh lý
3	3.60.36.064.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 3 giá 5(10)A GT 57.5/100V, 3x240/415V (kèm module)	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
4	3.60.36.066.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 3 giá 5(10)A GT 57.5/100V, 3x240/415V (không kèm module) (ĐKĐ)	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
5	3.60.36.071.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 3 giá 3x5(10)A GT 3x(57,7/100V - 240/415V) CCX0,5S (không kèm module)	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
6	3.60.36.073.VIE.00.D10	190205	Điện kế điện tử 3P 3 giá 3x5(10)A GT 57.5/100V, 3x240/415V CCX 0,5s (tích hợp module PLC)	Cái	1,00	Hàng đề nghị thanh lý
7	3.60.36.076.VIE.00.D10	190205	Điện kế điện tử 3P 3 giá 3x5(10)A GT 3x(57.7/100V-240/415V) CCX 0.5S (kèm module)	Cái	5,00	Hàng đề nghị thanh lý
8	3.60.46.006.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 3 giá PLC GT 5(6)A 230/400V CCX1	Cái	3,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
9	3.60.46.006.VIE.00.D10	190205	Điện kế điện tử 3P 3 giá PLC GT 5(6)A 230/400V CCX1	Cái	4,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
10	3.60.46.014.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P GT 5(6)A 230/400V CCX 0.5 (kèm RS232)	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
11	3.60.46.043.VIE.00.D10	190205	Điện kế điện tử 3P 40(100)A-230/400V	Cái	10,00	Hàng đề nghị thanh lý
12	3.60.46.045.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3 pha 40(100)A-230/400V (ĐKĐ)	Cái	3,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
13	3.60.46.045.ENG.00.D10	190205	Điện kế điện tử 3 pha 40(100)A-230/400V (ĐKĐ)	Cái	6,00	Hàng đề nghị thanh lý
14	3.60.46.115.VIE.00.D10	190205	Điện kế điện tử 3 pha 3 giá TT 3x10(100)A 230/400V CCX:1 (kèm module)	Cái	7,00	Hàng đề nghị thanh lý
15	3.60.55.016.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 3 giá TT RF 5(80)A 220V CCX1	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
16	3.60.55.045.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1pha 2 dây - 1 giá TT,class1- 10(40)A 220V	Cái	104,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được

17	3.60.55.045.VIE.00.D10	190205	Điện kế điện tử 1pha 2 dây - 1 giá TT,class1- 10(40)A 220V PLC	Cái	5,00	Hàng đề nghị thanh lý
18	3.60.55.053.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha PLC 1 giá TT 5(80)A 220V CCX1	Cái	5,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
19	3.60.55.100.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 2 chiều 1P nhiều biểu giá GT 5(10)A, 220V, CCX: 1 module PLC	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
20	3.60.55.109.VIE.00.D10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 3 giá GT 5(10)A 220V CCX1 không module (ĐKĐ)	Cái	8,00	Hàng đề nghị thanh lý
21	3.60.55.308.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 2 chiều 3P nhiều biểu giá GT 3x5(6)A, 3x(57,7/100-230/400V),CCX:0.5S không module	Cái	7,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
22	3.60.55.316.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 2 chiều 3P nhiều biểu giá TT 3x5(100)A, 3x220/380V-230/400V,CCX:1 (ĐKĐ)	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
23	3.60.56.020.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1P 20(80)A 220V	Cái	22,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
24	3.60.56.020.VIE.00.D10	190205	Điện kế điện tử 1P TT 20(80)A 220V	Cái	5,00	Hàng đề nghị thanh lý
25	3.60.56.080.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 1 giá TT PLC 10(80)A 220V CCX1 (ĐKĐ)	Cái	19,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
26	3.60.56.080.VIE.00.D10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 1 giá TT PLC 10(80)A 220V CCX1 (ĐKĐ)	Cái	1,00	Hàng đề nghị thanh lý
27	5.16.12.075.JPN.00.B10	190601	Bình ắc quy 12V - 75Ah	Bình	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
XI	**Điện lực Hớn Quản**					
1	3.80.88.379.VIE.00.B10	160113	Bộ tập trung (DCU)	Cái	24,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
2	5.16.12.200.MAS.00.B10	190601	Bình ắc quy 12V - 200Ah	Bình	4,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
3	5.65.90.008.VIE.00.B10	160113	Màn hình vi tính phế thải	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
4	5.65.90.013.VIE.00.B10	160113	CPU phế thải	Cái	4,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
5	5.90.02.964.VIE.00.D10	160113	Thiết bị phát sóng wifi	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
6	3.60.36.032.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 5(6)A 57.5-240V Class 0.5S	Cái	53,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
7	3.60.36.066.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 3 giá 5(10)A GT 57.5/100V, 3x240/415V (không kèm module) (ĐKĐ)	Cái	3,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
8	3.60.36.071.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 3 giá 3x5(10)A GT 3x(57,7/100V - 240/415V) CCX0,5S (không kèm module)	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
9	3.60.36.081.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 3 pha nhiều biểu giá loại gián tiếp 3x5(10)A, 3x(57,7/100~240/415)V, CCX: 0,5S - module PLC ĐKĐ	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
10	3.60.46.006.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 3 giá PLC GT 5(6)A 230/400V CCX1	Cái	15,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
11	3.60.46.014.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P GT 5(6)A 230/400V CCX 0.5 (kèm RS232)	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
12	3.60.46.045.ENG.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3 pha 40(100)A-230/400V (ĐKĐ)	Cái	13,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
13	3.60.46.055.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P 3 giá PLC TT 50(100)A 230/400V CCX1 (ĐKĐ)	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
14	3.60.46.093.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P PLC nhiều biểu giá TT 5(100)A 220/380V CCX1 ĐKĐ	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
15	3.60.55.014.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1P 3 giá 5(80)A 220V hai chiều giao nhận (ĐKĐ)	Cái	4,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được

16	3.60.55.045.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1pha 2 dây - 1 giá TT,class1- 10(40)A 220V	Cái	317,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
17	3.60.55.053.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha PLC 1 giá TT 5(80)A 220V CCX1	Cái	44,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
18	3.60.55.059.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1P GT 5(10)A 220V CCX 0,5 (không Module) ĐKĐ	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
19	3.60.55.060.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha nhiều biểu giá GT 5(10)A CCX:1- 2 chiều - ĐKĐ	Cái	2,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
20	3.60.55.064.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1P 3 giá GT 5(6)A. 220v,230v CCX0.5s	Cái	18,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
21	3.60.55.109.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 3 giá GT 5(10)A 220V CCX1 không module (ĐKĐ)	Cái	5,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
22	3.60.55.211.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 2 chiều 1P nhiều biểu giá GT 5(10)A, 220V,CCX:1 không module (ĐKĐ)	Cái	4,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
23	3.60.55.308.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 2 chiều 3P nhiều biểu giá GT 3x5(6)A, 3x(57,7/100-230/400V),CCX:0.5S không module	Cái	5,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
24	3.60.55.316.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 2 chiều 3P nhiều biểu giá TT 3x5(100)A, 3x220/380V-230/400V,CCX:1 (ĐKĐ)	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
25	3.60.56.020.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1P 20(80)A 220V	Cái	70,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
26	3.60.56.080.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 1 giá TT PLC 10(80)A 220V CCX1 (ĐKĐ)	Cái	10,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
27	3.60.56.100.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 2 chiều 1P nhiều biểu giá TT 10(100)A, 220V, CCX: 1 module PLC (ĐKĐ)	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
XII	**Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Đồng Nai (cơ sở 2)**					
1	5.20.00.011.KOR.00.B10	190203	Giàn nóng máy lạnh	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
XIII	**Điện lực Bù Gia Mập**					
1	3.60.46.013.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P PLC nhiều biểu giá TT 5(100)A 220/380V CCX1	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
2	3.60.46.093.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 3P PLC nhiều biểu giá TT 5(100)A 220/380V CCX1 ĐKĐ	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
3	3.60.55.014.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1P 3 giá 5(80)A 220V hai chiều giao nhận (ĐKĐ)	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
4	3.60.55.027.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha nhiều biểu giá PLC 5(80)A 220V CCX1 (kèm Modul) ĐKĐ	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
5	3.60.55.045.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1pha 2 dây - 1 giá TT,class1- 10(40)A 220V	Cái	106,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
6	3.60.55.053.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha PLC 1 giá TT 5(80)A 220V CCX1	Cái	33,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
7	3.60.55.308.VIE.00.B10	190205	Công tơ điện tử 2 chiều 3P nhiều biểu giá GT 3x5(6)A, 3x(57,7/100-230/400V),CCX:0.5S không module	Cái	4,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
8	3.60.56.020.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1P 20(80)A 220V	Cái	5,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
9	3.60.56.080.VIE.00.B10	190205	Điện kế điện tử 1 pha 1 giá TT PLC 10(80)A 220V CCX1 (ĐKĐ)	Cái	9,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được
10	5.22.00.001.VIE.00.B10	150109	Lọc nhớt	Cái	1,00	Hàng thu hồi không thể sử dụng được